TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày: 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Đinh Thị Quý Chi
Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo
Ông Nguyễn Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/HSPT ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ. Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- *Bị cáo:*

Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1979 tại Quảng Bình; tên gọi khác: Bò; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố C, TT T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Tổ A, khu phố C, TT T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Kinh Doanh; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Đ1, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Lê Thị D, sinh năm 1977, có 03 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2013 bị cáo Nguyễn Trọng Đ bị Công an huyện H xử phạt vi phạm Hành chính về hành vi "Vận chuyển động vật trên cạn không có giấy chứng nhận kiểm dịch" với số tiền là 3.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã chấp hành đóng phạt.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Anh Đỗ Thành Đ2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ B, ấp E, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30 ngày 15/8/2023, sau khi đi uống rượu xong Nguyễn Trọng Đ điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát: 93C – 140.12, chở theo Bùi Văn L; Bùi Duy N và Trần Thị H đến nhà của anh Trương Công Đ3 tại tổ E, khu phố A, thị trấn T, huyện H để lấy xe mô tô mà H để ở nhà anh Đ3 trước đó. Khi Đ đến nhà anh Đ3 thì dừng xe ô tô trước cổng nhà. Lúc này, Đỗ Thành Đ2 điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát: 51A – 886.35 đến và đậu phía sau xe ô tô của Đ, rồi Đ2 đi vào nhà xuống nhà bếp rửa tay thì chị Trương Thị Nha T (S cùng nhà với anh Trương Công Đ3 và mẹ của anh Đ3 và chị T) đi xuống cùng Đ2. Khi này, do có mâu thuẫn với anh Đ2 nên Đ đứng trước cửa nhà chửi Đ2 rồi cầm 01 hòn đá ném về phía Đ2 đang đứng dưới bếp, thấy vậy Đ2 lấy 01 con dao trên kệ bếp rồi bước ra cửa đứng, Đ đi đến thì nhìn thấy 01 cái chảo để gần đó nên lấy và cầm trên tay vung về phía Đ2 thì được N và L can ngăn. Cùng lúc đó, Đ2 tay cầm dao chỉ về phía Đ chửi nhưng được chị T can ngăn, lấy dao lại rồi đẩy Đ2 vào phòng ngủ trong nhà. Đ đi ra khu vực hàng rào lấy 01 vỏ chai rượu nhưng được H và N kéo ra ngoài. Đ tiếp tục đi vào nhà anh Đ3 thì được H và N can ngăn đẩy ra ngoài cổng, đồng thời L khóa cổng nhà chị anh Đ3 lại. Do bực tức việc Đ2 chửi, đe dọa mình nên Đ đi đến xe ô tô, biển kiểm soát: 51A-886.35 của anh Đ2 dùng tay phải cầm 01 vỏ chai thủy tinh đập 01 cái vào gương chiếu hậu bên trái làm gãy và hư hỏng gương này, Đ tiếp tục chạy vòng qua đuôi xe ô tô, rồi dùng tay phải cầm vỏ chai thủy tinh tiếp tục đập 01 cái vào chính diện phần gương chiếu hậu bên phải xe ô tô làm gãy và hư hỏng gương. Sau đó Đ ném vỏ chai thủy tinh xuống đường làm vỡ chai, rồi lên xe ô tô chở N, L đi về.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTTTHS ngày 25/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Giá trị 02 gương chiếu hậu và tiền công lắp đặt (giá thay mới) được giao dịch trên thị trường tại thời điểm tháng 08/2023 và được định giá là 15.237.360đ

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/02/2024 bị hại Đỗ Thành Đ2 kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Đỗ Thành Đ2 được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292, Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét tất cả các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 30.000.000 đồng là phù hợp với hành vi hậu quả mà bị cáo đã thực hiện. Mức hình phạt trên là nằm trong khung hình phạt mà pháp luật quy định. Ngoài ra, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, kháng cáo của bị hại yêu cầu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Thành Đ2 về yêu cầu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm i, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện Hớn Quản(3);
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản(1);
- CQĐT Công an huyện Hớn Quản(1)
- Cơ quan THAHS huyện Hớn Quản(1)
- Công an huyện Hớn Quản(1);
- UBND xã Đoàn Kết, huyện Hớn Quản(1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi